

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2023/HS-ST

Ngày: 17-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh và bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, các Quyết định hoãn phiên tòa số: 74A/2022/HSST-QĐ ngày 02/12/2022, số: 76/2022/HSST-QĐ ngày 30/12/2022, số: 03B/2023/HSST-QĐ ngày 30/01/2023 đối với bị cáo:

Đinh Ngọc B, sinh năm 1994

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn C, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Ngọc H (đã chết) và bà Nông Thị N; có vợ là: Hoàng Thị Thu H và 1 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu Hiền- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: bà Lê Thị M, sinh năm 1956 (đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của bà M:

1. Anh Đồng Xuân T, sinh năm 1985.

Trú tại: khu dân cư số T, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Đồng Thị H, sinh năm 1983

Trú tại: khu dân cư số P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

3. Chị Đồng Thị Th, sinh năm 1980.

Trú tại: khu dân cư số P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Chị H và chị Th ủy quyền cho anh Đồng Xuân T tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Điều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 03/8/2022, Đinh Ngọc B (*có giấy phép lái xe mô tô số 190155018451, hạng A1*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: CBR150R, màu sơn: Đỏ Đen, BKS: 97B2 – 120.30 đi hướng phường S- thành phố B để về nhà. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, B điều khiển xe đi đến Km 29 + 450, Quốc lộ 18 thuộc địa phận khu dân cư số T, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Đây là đoạn đường được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, lòng đường rộng 17m, tim đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn phân chia chiều đường, giữa mỗi chiều đường có vạch kẻ sơn đứt đoạn màu trắng phân chia làn đường trong một chiều đường. Lúc này, B nhìn thấy bà Lê Thị M đang đi bộ từ lề đường bên trái sang lề đường bên phải theo chiều phường S - phường P. Do nghĩ bà M sẽ dừng lại tại tim đường để chờ xe mô tô đi qua nên B không giảm tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ qua đường đảm bảo an toàn dẫn đến phần đầu xe mô tô va chạm với sườn bên trái của bà M khiến bà M bị ngã nằm xuống mặt đường. Sau khi va chạm xe mô tô BKS: 97B2 – 120.30 đổ dựng trên mặt đường, đầu xe mô tô quay hướng thành phố B, cách mép đường phải 7,1m; đuôi xe mô tô quay hướng phường S, cách mép đường phải 6,7m. Vết dịch chất màu đỏ (nghĩ là máu) cách trực trước xe mô tô BKS 97B2-120.30 đo về hướng S là 2,9m, cách điểm đầu vết rau muống, com rải rác trên mặt đường theo hướng S là 11,8m. Vết rau muống, com rải rác trên mặt đường theo hướng S - B, kích thước (11,9x3)m, vết nằm rải rác xung quanh xe mô tô BKS: 97B2 – 120.30 và vết dịch chất nghĩ là máu. Hậu quả, bà M phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. Đến 01 giờ 05 phút ngày 04/8/2022, bà M chết tại nhà riêng do chấn thương sọ não.

Tại Cáo trạng số: 100/CT-VKS-CL ngày 31/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đinh Ngọc B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng, xin được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù cho hưởng án treo.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo B từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong, không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 1 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đinh Ngọc B.

Về án phí: Bị cáo được miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đinh Ngọc B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 03/8/2022, tại Km 29 + 450, Quốc lộ 18 thuộc địa phận: KDC số T, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Đinh Ngọc B có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B2-120.30 đi hướng phường S - phường P. Khi nhìn thấy bà Lê Thị M đang đi bộ sang đường nhưng B không giảm tốc độ, không nhường đường nên đã va chạm với bà M. Hậu quả bà M bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương và tử vong ngày 04/8/2022.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ thấy người đi bộ qua đường nhưng không giảm tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ qua đường đảm bảo an toàn đã vi phạm vào khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ, được hướng dẫn cụ thể tại khoản 6, Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã gây hậu quả làm 1 người chết nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Để có căn cứ áp dụng hình phạt, HĐXX cần đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho gia đình bị hại. Bị hại cũng có một phần lỗi khi đi bộ sang đường không đúng phần đường dành cho người đi bộ, không quan sát, đảm bảo an toàn đến mức không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác, vi phạm quy định tại Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo B là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Lê Thị M số tiền là 130.000.000 đồng (*một trăm ba mươi triệu đồng*). Anh Đồng Xuân T là đại diện theo ủy quyền của những người thừa kế theo pháp luật của bà M đã nhận số tiền bồi thường và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nhưng thuộc đối tượng sống tại địa bàn kinh tế khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên cần miễn phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Ngọc B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc B **18 (*mười tám*)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **36 (*ba mươi sáu*)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/02/2023.

Giao bị cáo Đinh Ngọc B cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đinh Ngọc B 1 giấy phép lái xe hạng A1 đang lưu trong hồ sơ vụ án (*đã trả tại phiên tòa*)

3. Về án phí: bị cáo Đinh Ngọc B được miễn 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Cơ quan CSĐT-Công an TP. Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ-CA TP. Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà